|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ ĐỀ****14** | **LỰC ĐÀN HỒI VÀ LỰC PHỤC HỒI****TRONG DAO ĐỘNG ĐIỀU HÒA** |

**I. DAO ĐỘNG ĐIỀU HÒA CỦA CON LẮC LÒ XO**

**Câu 22:** Một bạn học sinh dùng đồng hồ bấm giây để đo chu kỳ dao động của con lắc đơn bằng cách xác định khoảng thời gian đẻ con lắc thực hiện được 10 dao động toàn phần. Kết quả 4 lần đo liên tiếp của bạn học sinh này là: 21,2 s; 20,2 s; 20,9 s; 20,0 s . Biết sai số tuyệt đối khi dùng đồng hồ này là 0,2 s (bao gồm sai số ngẫu nhiên khi bấm và sai số dụng cụ). Theo kết quả trên thì cách viết giá trị của chu kỳ T nào sau đây là **đúng nhất**?

 **A.** T = 2,06 ± 0,2 s. **B.** T = 2,13 ± 0,02 s.

 **C.** T = 2,00 ± 0,02 s. **D.** T = 2,06 ± 0,02 s.

**Câu 22:**

+ Giá trị trung bình của phép đo  s.

→ ΔT = 0,02.

Nếu lấy hai chữ số có nghĩa ở sai số tuyệt đối thì kết quả phép đo là T = 2,06 ± 0,02 s.

* **Đáp án D**

**Câu 27:** Tiến hành thí nghiệm đo gia tốc trọng trường bằng con lắc đơn, một học sinh đo được chiều dài con lắc là 119 ± 1 cm, chu kì dao động nhỏ của nó là 2,20 ± 0,01 s. Lấy π2 = 9,87 và bỏ qua sai số của số π. Gia tốc trọng trường do học sinh đo được tại nơi làm thí nghiệm là

 **A.** g = 9,8 ± 0,2 m/s2. **B.** g = 9,7 ± 0,1 m/s2. **C.** g = 9,7 ± 0,2 m/s2. **D.** g = 9,8 ± 0,1 m/s2.

**Câu 27:**

+ Ta có  m/s2.

→ Sai số tuyệt đối của phép đo m/s2.

→ Viết kết quả: g = 9,7 ± 0,2 m/s2.

* **Đáp án C**